

ĐỀ CHÍNH THỨC

Ngày thi: 23/5/2026

(Đề thi gồm 03 trang)

Thời gian làm bài: 100 phút (không kể thời gian phát đề)

CHỦ ĐỀ: NGHỊCH LÝ CỦA SỰ CHỌN LỰA

Đọc văn bản và thực hiện các yêu cầu:

(Lược dẫn: *Truyện ngắn Bám níu của Bình Nguyên Lộc lấy bối cảnh xóm Gò Rái, một xóm nghèo, hẻo lánh ở làng Tân Định, ven sông Đồng Nai. Lão Nghiệm, thím Bảy – người đàn bà góa và thằng Ất, con của một gia đình sắp sửa bỏ làng, là những cư dân xóm Gò Rái. Tháng Chín, cuối mùa mưa, cá đù loại, mới lớn cỡ đầu đũa, đổ xô theo con nước từ ruộng cao “chạy” xuống sông rạch thấp. Cá nhiều đến mức dân xóm Gò Rái chỉ cần ra “hứng” về là có thể nấu nồi cá kho. Cuộc đối thoại trong khi “hứng” cá của ba nhân vật dưới đây nằm ở phần cuối truyện.*)

Thằng Ất lặp lại câu hỏi, không hỏi thằng người nào, nói to lên như chỉ nói với nó thôi:

-Sao lại cá mè?

Chị đàn bà góa hỏi lại:

-Chớ mây tưởng cá gì?

-Tui cứ tưởng ta tát cá đồng, nghĩa là cá trê, cá rô, cá lóc. Những cá sông dường như đã bị hứng hết lúc còn là cá lạt mạ* kia mà, thím Bảy?

-Không. Không phải con cá nào cũng “chạy” hết trong đám mưa cuối mùa đâu. Có một mớ cớ lợi ngược dòng để ở lại, - thím Bảy giải thích.

-Trời, sao nó ngu quá vậy? Lợi ngược dòng đã khổ thân không biết bao nhiêu, lại không được hưởng cái vui chung hội mà chạy với người ta. Tệ hơn nữa, ở lại trong ao tù, chắc phải thiếu ăn và rớt cuộc, có thể chết cháy khi ao vũng cạn hết.

Lão Nghiệm đã mỏi tay, mỏi lưng, đứng thẳng lên để nghỉ. Lão nhìn vào rừng trước mặt lão, như không thèm nghe hai người đồng đội nói chuyện với nhau. Chị đàn bà góa bí lỗi không biết đáp thế nào với thằng bé, mà có lẽ chị ta cũng nghĩ như nó nên cũng đang thắc mắc thầm. Nhưng chị ta không hỏi, vì thằng Ất đã hỏi rồi. Không có người đáp nghĩa là không ai biết đáp làm sao, còn hỏi nữa làm gì! **Vả lại dân quê bận sinh kế vất vả quá, không dám thắc mắc nhiều và lâu về bài toán vô ích nào khác hơn là bài toán “ăn”.**

Lão Nghiệm nhìn rừng lâu lắm, rồi vụt thành linh trả lời câu hỏi của thằng Ất, trong khi thằng bé ngỡ nó đành phải bỏ trôi bản khoán này như bao nhiêu bản khoán khác của tuổi thơ mà không ai buồn giải đáp giùm nó, trong cái thế giới rừng rú chỉ gồm mười sáu nóc gia mà ai cũng lo chạy gạo trôi chết.

-Chắc mớ cá lạt mạ ngu này không ngu lắm đâu. Sở dĩ chúng nó không “chạy” vì chúng nó yêu thương cái nơi chôn nhau cắt rún của chúng, cớ lợi ngược dòng, bám níu để ở lại nơi mà chúng nó chào đời.

-Ở lại để làm gì?

-Không biết để làm gì! Chỉ thương là ở lại thôi!

-Đói chết.

-Đói cũng được, miễn toại lòng thương.

Không ai nói gì nữa và cả ba đều nhìn vào rừng, sau khi nói chuyện cá với nước. Một hồi lâu, lão Nghiệm toan khom lưng mức nước trở lại, nhưng lão lại thôi, nói tiếp:

-Thuở tui còn nhỏ bằng thằng Ất, ông bà tui cũng định bỏ làng đi kiếm ăn nơi khác. Nhưng rồi họ không nỡ đi. Nhiều người khác cũng tính như vậy mà rồi rớt cuộc ai ở đâu cứ ở đó. Họ bám níu vào mảnh đất cằn cỗi này mà họ rất cực khổ, không biết để làm gì. Chắc họ thương làng quá, đi không đành. Mà quả có như vậy, bà con ơi! Cái ngày mà ông nội tui quyết định ở lại, tui mừng không biết bao nhiêu, tui chạy đi báo tin lành với các bụi tre ở đầu xóm, với con suối cạnh cuối thôn, và cả ngày ấy, không có gì ăn, tui cũng nghe no tới cổ vì sung sướng.

* Theo giải thích của tác giả Bình Nguyên Lộc, “cá lạt mạ” là tên gọi chung các loại cá sông, nước ngọt, còn nhỏ, ít giá trị kinh tế nhưng ăn rất ngon. Mỗi mùa, người ta có thể hứng cả thúng cá lạt mạ, tức là mấy trăm ngàn con, kho ăn dần trong chín, mười ngày (*Bám níu*, in trong *Rừng mắm*, NXB Trẻ, 2024, trang 40).

- Tui sắp đi, tui cũng buồn quá! – thằng Ất than, nhưng không biết làm sao!
- Chị đàn bà góa này giờ chưa có ý kiến nào hay, xui đại thằng bé:
- Sao mày không trốn ở lại?
- Biết có được hay không?
- Để ợt. Trốn đi thì ngại đường xa nước lạ chớ trốn ở lại với người cũ, ai bỏ đói mày mà mày lo.
- Tui thương đất này quá!
- Bám nú, ông bà ta đã bám nú, tao đã bám nú mới còn xóm này, làng này. Còn làng mới còn nước mình - lão Nghiệm nói.

(Bình Nguyên Lộc*, trích từ *Bám nú*, in trong *Rừng mấm*, NXB Trẻ, 2024, tr.45-47)

I. ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)

PHẦN TRẮC NGHIỆM (2,5 điểm)

Câu 1 (0,5 điểm): Nội dung bao quát của văn bản trên là gì?

- A. Sự xót xa, hoang mang của con người trước tình cảnh nguy kịch của đàn cá “lạc mạ”, phải “lội ngược dòng” nói riêng và của thiên nhiên nói chung.
- B. Nỗi vất vả, lo toan của người dân quê trong tình cảnh khốn khó, phải “lo chạy gạo trời chết”, lúc nào cũng bận bịu vì sinh kế, vì miếng ăn.
- C. Ý hướng, khát khao gắn bó với quê hương xứ sở, phê phán những người vì miếng cơm manh áo mà rời bỏ, xa lìa “nơi chôn nhau cắt rún”.
- D. Nỗi băn khoăn, suy tư của con người khi nhìn đàn cá “lạc mạ” đang “lội ngược dòng” và ngẫm nghĩ về sự gắn bó của mình với quê hương.

Câu 2 (0,5 điểm): Câu nói: “Tui thương đất này quá!” thể hiện động thái gì của nhân vật Ất khi đối thoại với người đàn bà góa?

- A. Phản đối lời xúi giục của người đàn bà góa.
- B. Đồng tình với quyết định ở lại của ông nội mình.
- C. Lo sợ trước cảnh đường xa, nhiều sự lạ lẫm.
- D. Gắn bó với vùng đất nghèo cần cỗi.

Câu 3 (0,5 điểm): Từ văn bản, việc đối chiếu đàn cá mè với nhân vật dân làng trong thời thơ ấu của lão Nghiệm gợi lên cách thức xây dựng hình tượng dựa trên mối quan hệ nào?

- A. Quan hệ tương đồng.
- B. Quan hệ tương phản.
- C. Quan hệ nguyên nhân - kết quả.
- D. Quan hệ mục đích - sự kiện.

Câu 4 (0,5 điểm): Tình huống chính trong văn bản trên là gì?

- A. Các nhân vật tranh luận về hiện tượng đàn cá di chuyển trái quy luật tự nhiên, khiến cá sông “bị hứng hết”, có nguy cơ cạn kiệt.
- B. Các nhân vật loay hoay trước sự lưỡng lự của Ất vì cậu không biết nên “trốn đi” hay “trốn ở lại” khi bị truy đuổi, không còn nơi “bám nú”.
- C. Các nhân vật mâu thuẫn khi bàn luận và đưa ra những quyết định đối lập nhau về lựa chọn của đàn cá cũng như của dân làng.
- D. Các nhân vật băn khoăn, suy tư về sự lựa chọn của thế hệ trước đây cũng như của thế hệ mình khi sống trên mảnh đất cần cỗi.

Câu 5 (0,5 điểm): Câu văn in đậm trong văn bản trên thuộc kiểu câu gì?

- A. Câu đơn.
- B. Câu ghép chính phụ chỉ nguyên nhân – kết quả.
- C. Câu ghép chính phụ chỉ nhượng bộ – tương phản.
- D. Câu ghép chính phụ chỉ giả thiết – kết quả.

* Nhà văn Bình Nguyên Lộc (1914–1987), tên khai sinh là Tô Văn Tuấn, xuất thân trong gia đình có truyền thống mười đời sinh sống tại Tân Uyên, Biên Hòa (nay là Bình Dương). Ông là nhà văn, nhà văn hóa gắn bó với vùng đất Nam Bộ, đã để lại sự nghiệp cầm bút giàu giá trị với khoảng 50 quyển tiểu thuyết, 1.000 truyện ngắn và 4 quyển sách nghiên cứu.

PHẦN TỰ LUẬN (1,5 điểm)

Câu 6 (0,5 điểm): “Cái ngày mà ông nội tui quyết định ở lại, tui mừng không biết bao nhiêu, tui chạy đi báo tin lành với các bụi tre ở đầu xóm, với con suối cạnh cuối thôn, và cả ngày ấy, không có gì ăn, tui cũng nghe no tới cổ vì sung sướng.”

Lời kể trên của nhân vật lão Nghiêm có vai trò gì đối với cốt truyện trong văn bản?

Câu 7 (1,0 điểm): Theo bạn, sự lựa chọn của dân làng khiến cho “họ bám níu vào mảnh đất cần cỗi này mà họ rất cực khổ, không biết để làm gì” là lựa chọn mù quáng hay sáng suốt? Vì sao? (Viết từ 5 đến 7 dòng).

II. VIẾT (6,0 điểm)

Câu 1 (2,0 điểm) - Viết đoạn văn nghị luận văn học

Viết đoạn văn (khoảng 200 chữ) phân tích tâm trạng và cách thức phản ứng trước tình huống của các nhân vật như là những yếu tố tham gia thể hiện nội dung chủ đề **hoặc** phân tích nét đặc sắc về nghệ thuật kể chuyện và sử dụng ngôn ngữ Nam Bộ của nhà văn Bình Nguyên Lộc trong văn bản được trích từ truyện ngắn *Bám níu* trên.

Câu 2 (4,0 điểm) - Viết bài văn nghị luận xã hội

Với truyện ngắn *Bám níu*, Bình Nguyên Lộc đã mang đến cho độc giả trải nghiệm về sự lựa chọn của những con người trên mảnh đất nghèo khổ, thiếu thốn mà họ gắn bó ở miền Nam nước ta vào thế kỷ XX. Từ đó, liên tưởng đến ngày nay, trong bối cảnh kinh tế thị trường phát triển mạnh mẽ, hàng hóa xuất hiện ngày càng nhiều, văn hóa tiêu thụ càng lan rộng, con người cũng phải luôn đối mặt với những sự lựa chọn gắn liền với cuộc sống của mình. Barry Schwartz - giáo sư ngành Lý thuyết và Hành động Xã hội của Mỹ, tác giả quyển sách *Nghịch lý của sự chọn lựa* - đã phân tích hiện tượng gây nên nghịch lý khi con người trong thời đại này dường như được tự do, chủ động trước nhiều sự lựa chọn nhưng đồng thời, phải thường xuyên loay hoay, bối rối và bị “quá tải” vì có rất nhiều lựa chọn trong các lĩnh vực khác nhau. Trạng thái này “làm giảm hạnh phúc” vì “những quyết định thường ngày chiếm của chúng ta quá nhiều thời gian và sự tập trung đến nỗi chúng ta cảm thấy vượt qua một ngày thật khó khăn”, đây là “vào những cái bẫy lo lắng, hối tiếc, và suy đoán lung tung”. Ông chia sẻ việc đi mua sắm trong siêu thị như một ví dụ tiêu biểu: ở “quầy thực phẩm, tôi có thể lựa chọn giữa 230 loại súp (29 loại có vị gà), 16 hiệu khoai tây nghiền ăn liền, 75 hiệu nước chấm và 120 vị sốt spaghetti. Trong số 175 nhãn dầu trộn salad có tới 16 loại dầu ô-liu, 42 hiệu giấm khác nhau. Sự lựa chọn vẫn chưa từ bỏ bạn khi đã ra tới quầy tính tiền vì vẫn còn có bao nhựa và bao giấy đang chờ, bạn cũng có quyền thanh toán bằng tiền mặt hay thẻ tín dụng [...] Một siêu thị điển hình chứa tới 30.000 mặt hàng, quá nhiều lựa chọn cho người tiêu dùng. Ngoài ra còn có hơn 20.000 sản phẩm mới ra mắt mỗi năm và hầu như tất cả đều nằm phủ bụi trên các quầy hàng chờ thanh lý.”

(Theo Barry Schwartz, *Nghịch lý của sự chọn lựa*, Lương Nguyễn An Điền dịch, NXB Trẻ, 2008)

Từ suy ngẫm về nghịch lý của sự chọn lựa giữa cảnh nghèo khổ, thiếu thốn trong văn bản *Bám níu* của Bình Nguyên Lộc đến bối cảnh dư thừa vật chất ngày nay như Barry Schwartz đã phản ánh, chúng ta cần làm gì để giảm bớt sự băn khoăn, tiếc nuối hay lo lắng khi chọn lựa? Là một người trẻ ở độ tuổi 14 hoặc 15, chắc hẳn bạn cũng đã và đang có những lựa chọn quan trọng trong học tập cũng như trong cuộc sống. Bạn hãy viết bài văn nghị luận xã hội trình bày quan điểm về vấn đề này và đề xuất các giải pháp từ những trải nghiệm của bản thân trong các sự lựa chọn.

-----HẾT-----

- Thí sinh không được sử dụng tài liệu;
- Giám thị không giải thích gì thêm.